

BỘ XÂY DỰNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 448 /BXD-HTQT
V/v triển khai Kế hoạch thực hiện
Hiệp định Đối tác toàn diện và
tiến bộ xuyên Thái Bình Dương
(CPTPP)

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2019

CÔNG THƯƠNG

Số: 1538
Ngày: 11/3/19
Chuyên: Vn.ĐB.
Số: 1

Kính gửi: Bộ Công Thương

Phúc đáp công văn số 903/BCT-ĐB ngày 14/02/2019 của Bộ Công Thương về việc triển khai Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Bộ Xây dựng đã lập kế hoạch thực hiện Hiệp định.

Bộ Xây dựng xin gửi Bộ Công Thương kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) (kèm theo công văn) của Bộ Xây dựng, đề nghị Bộ Công Thương tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c)
- Lưu VT, Vụ HTQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Quang Hùng

K/c: P-WTO tổng hợp

K/c: Name tổng hợp

DỰ THẢO KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của Bộ Xây dựng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

Cụ thể hóa các Nội dung Kế hoạch thực hiện Hiệp định thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương và Phụ lục kèm theo Quyết định số 121/QĐ-TTg phù hợp với ngành Xây dựng:

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Để đạt được mục tiêu nêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên của Bộ, Bộ Xây dựng cũng cụ thể hoá và ban hành Chương trình hành động với những nội dung cơ bản dưới đây:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP

a) Tăng cường phổ biến về Hiệp định CPTPP cho các đối tượng có liên quan (các đơn vị thuộc Bộ, các doanh nghiệp, các hiệp hội xây dựng...) thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP.

b) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để toàn xã hội nắm bắt kịp thời, chính xác các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, sự điều hành của Chính phủ trong lĩnh vực xây dựng; tuyên truyền sâu rộng để toàn xã hội, nhất là người dân hiểu và doanh nghiệp trong và ngoài nước hiểu rõ về hệ thống thể chế chính sách, pháp luật, các quy định mới trong lĩnh vực xây dựng và tình hình triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật, công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực xây dựng

c) Thiết lập Đầu mối thông tin về Hiệp định CPTPP nói riêng và các hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung tại Bộ Xây dựng để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định CPTPP và các FTA mà Việt Nam nói chung và Bộ Xây dựng nói riêng tham gia.

d) Tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí trong và ngoài Ngành để thực hiện tuyên truyền; cung cấp và xử lý thông tin về các hoạt động đối ngoại của Bộ nhằm định hướng thông tin kịp thời, đặc biệt đối với những sự kiện, vấn đề dự luận xã hội, báo chí quan tâm.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam nói chung và ngành xây dựng nói riêng khi tham gia Hiệp định CPTPP.

b) Tổ chức áp dụng trực tiếp các cam kết đã đủ rõ, đủ chi tiết được quy định trong Phụ lục 2 của Nghị quyết số 72/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định CPTPP và các văn kiện có liên quan.

c) Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định CPTPP.

d) Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

e) Chỉ định và thông báo về cơ quan đầu mối của Việt Nam tham gia Hội đồng CPTPP, các Ủy ban chuyên môn, các nhóm công tác theo từng Chương của Hiệp định; thông tin liên lạc; thực thi Hiệp định; đàm phán kết nạp thành viên mới; và điều phối việc tiếp nhận các hỗ trợ kỹ thuật từ các đối tác nước ngoài trong quá trình thực thi Hiệp định. c c)

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Tiếp tục bám sát các tiêu chí đánh giá, mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019, định hướng đến năm 2021 và Quyết định số 41/QĐ-BXD ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP của Chính phủ.

b) Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật ngành xây dựng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư xây dựng, bảo đảm chất lượng công trình, chống thất thoát lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

c) Thực hiện triệt để cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết tất cả các thủ tục hành chính tại Bộ. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến trong tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ. địn

d) Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ.

e) Đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh xây dựng.

f) Xây dựng và hoàn thiện các biện pháp kỹ thuật thi công (tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật, xuất xứ, bảo vệ môi trường...) phù hợp với các cam kết quốc tế

để hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp, sản phẩm Việt Nam, và bảo vệ người tiêu dùng.

g) Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, triển khai biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

h) Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

i) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật – xây dựng...

j) Tiến hành đánh giá định lượng những tác động của Hiệp định CPTPP đối với các ngành xây dựng để từ đó đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh.

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

a) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

b) Phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các tổ chức công đoàn để đề xuất các chính sách, biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các tổ chức công đoàn.

c) Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định, thành công; đồng thời, tạo điều kiện để tổ chức này hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), hoạt động không vì mục đích chính trị, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

d) Kiến toàn tổ chức bộ máy của cơ quan Nhà nước có chức năng quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp.

5. Tạo chuyển biến rõ nét và thực chất trong cơ cấu lại ngành Xây dựng gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp ngành Xây dựng

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả và bảo đảm tiến độ các nhiệm vụ tại các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế

giai đoạn 2016 – 2020; Đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014 – 2020 theo Quyết định số 134/QĐ-TTg ngày 26/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả tăng trưởng của Ngành. Chú trọng nâng cao năng suất lao động, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, khoa học quản lý, quản trị doanh nghiệp; cải thiện tích cực tỷ lệ đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp trong tăng trưởng Ngành.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là hoàn thành công tác cổ phần hóa các Tổng công ty còn lại; thực hiện thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp đúng lộ trình được duyệt, tuân thủ theo các nguyên tắc của thị trường, công khai, minh bạch, đúng pháp luật và đảm bảo lợi ích cao nhất của nhà nước.

d) Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch xây dựng vùng; đề xuất các giải pháp hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, liên vùng và giữa các địa phương trong việc huy động các nguồn lực, đầu tư xây dựng và quản lý, khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp vùng, liên vùng.

III. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Hợp tác Quốc tế

- Thiết lập Đầu mối thông tin về Hiệp định CPTPP nói riêng và các hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung tại Bộ Xây dựng để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định CPTPP và các FTA mà Việt Nam nói chung và Bộ Xây dựng nói riêng tham gia.

- Tổ chức xây dựng và thực hiện các kế hoạch tuyên truyền về CPTPP.

- Tăng cường, chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí trong và ngoài Ngành để thực hiện công tác thông tin tuyên truyền.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin, Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Chương trình hành động này đến các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành Xây dựng, các hội, hiệp hội, các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực của ngành Xây dựng và tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành.

- Chủ trì thiết lập đầu mối thông tin về thể chế, pháp luật liên quan đến CPTPP, các Ủy ban chuyên môn, các nhóm công tác theo từng Chương của Hiệp định; thông

tin liên lạc; thực thi Hiệp định; và điều phối việc tiếp nhận các hỗ trợ kỹ thuật từ các đối tác nước ngoài trong quá trình thực thi Hiệp định.

2. Vụ Pháp chế

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác Quốc tế theo dõi, tổng hợp, báo cáo các quy định liên quan đến Hiệp định CPTPP.

- Kịp thời báo cáo Lãnh đạo bộ xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình hành động.

3. Vụ Kế hoạch Tài chính

Vụ Kế hoạch Tài chính phối hợp với Vụ Hợp tác Quốc tế đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Chương trình hành động này với Lãnh đạo Bộ.

4. Vụ Quản lý Doanh nghiệp

Kiểm tra đôn đốc tình hình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và thực hiện báo cáo Lãnh đạo Bộ.

Phụ lục
Những công việc cần cụ thể cần triển khai thực hiện Hiệp định CPTPP của Bộ Xây dựng
(Kèm theo Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước đối tác CPTPP				
1.1	Tổ chức phổ biến về Hiệp định CPTPP tới các cơ quan đơn vị thuộc Bộ, các hiệp hội, các doanh nghiệp...	Vụ Hợp tác Quốc tế	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Công Thương, VCCI, Bộ Ngoại giao	Các hội thảo, khóa đào tạo theo từng khu vực	Năm 2019
1.2	Xây dựng thư mục thông tin điện tử trên trang web của Bộ Xây dựng về tất cả các FTA mà Việt Nam nói chung và Bộ Xây dựng đã ký kết (trong đó có Hiệp định CPTPP), các thông tin, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý xây dựng và dịch vụ của các đối tác FTA(FTA Portal).	Vụ Hợp tác Quốc tế và Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ	Trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng về FTA	Năm 2019-2020
1.3	Tập huấn cho các cán bộ của các đơn vị phụ trách về đối ngoại... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP của ngành Xây dựng	Vụ Hợp tác Quốc tế	Các đơn vị thuộc Bộ	Các hội thảo, khóa tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.4	Tập huấn cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp xây dựng về các quy định và cam kết của Hiệp định CPTPP theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể	Vụ Hợp tác Quốc tế	Bộ Công Thương, Vụ Pháp chế Bộ Xây dựng, các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Các hội thảo, khóa đào tạo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2	Xây dựng pháp luật, thể chế				
2.1	Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi,	Vụ Pháp chế	Vụ Hợp tác Quốc tế	Nghị định của Chính phủ, Quyết định của	Năm 2019

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật			Thủ tướng Chính phủ	
2.2	Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.	Vụ Pháp chế	Vụ Hợp tác Quốc tế	Các văn bản chính sách pháp luật	Năm 2019 – 2021
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật ngành xây dựng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư xây dựng, bảo đảm chất lượng công trình, chống thất thoát lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Các Luật, Thông tư...	Năm 2019 – 2021
3.2	Đẩy nhanh tiến độ ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành xây dựng (đặc biệt các thủ tục: cấp giấy phép xây dựng; cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng)	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Công thông tin dịch vụ công Bộ Xây dựng	Năm 2019
3.2.1	Xây dựng cổng thông tin dịch vụ công tích hợp phần mềm một cửa điện tử, hệ thống thông tin trực tuyến Bộ Xây dựng và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký kinh doanh	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Cổng thông tin dịch vụ công Bộ Xây dựng	Năm 2019

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
3.2.2	Triển khai ứng dụng hệ thống chứng thực điện tử và chữ ký số	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Cổng thông tin dịch vụ công Bộ Xây dựng	Năm 2019
3.3	Thực hiện triệt để cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết tất cả các thủ tục hành chính tại Bộ. Đây mạnh thực hiện dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến trong tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan		Năm 2019
3.4	Đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh xây dựng.	Vụ Tổ chức Cán bộ	Vụ Hợp tác Quốc tế và các đơn vị liên quan	Các khóa dạy nghề, tập huấn	Năm 2019
3.5	Xây dựng và hoàn thiện các biện pháp kỹ thuật thi công (tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật, xuất xứ, bảo vệ môi trường...) phù hợp với các cam kết quốc tế để hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp, sản phẩm Việt Nam, và bảo vệ người tiêu dùng.	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường	Các đơn vị thuộc Bộ	Các báo cáo	2019
3.6	Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, triển khai biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.	Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Các báo cáo	Năm 2019-2020
3.7	Đánh giá những tác động của Hiệp định CPTPP đối với các ngành sản xuất, cung cấp dịch vụ và đề xuất các biện pháp cụ	Vụ Hợp tác Quốc tế	Các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo	Năm 2019 -2021

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh.				
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp				
4.1	Kiểm toàn tổ chức bộ máy của Bộ Xây dựng có chức năng quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp	Vụ Tổ chức Cán bộ	Các doanh nghiệp xây dựng	Các Quyết định, quy chế	Năm 2019-2021
4.2	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động	Vụ Tổ chức Cán bộ	Bộ Lao động và Thương binh Xã hội, Vụ Hợp tác Quốc tế - Bộ Xây dựng	Các lớp tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5	Tạo chuyển biến rõ nét và thực chất trong cơ cấu lại ngành Xây dựng gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp ngành Xây dựng				
5.1	Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả tăng trưởng của Ngành. Chú trọng nâng cao năng suất lao động, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, khoa học quản lý, quản trị doanh nghiệp; cải thiện tích cực tỷ lệ đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp trong tăng trưởng Ngành.	Cục Quản lý Hoạt động xây dựng và Cục Kinh tế Xây dựng	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Các báo cáo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.2	Tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là hoàn thành công tác cổ phần hóa các Tổng công ty còn lại; thực hiện thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp đúng lộ trình được duyệt, tuân thủ theo các nguyên tắc của thị trường, công khai,	Vụ Quản lý Doanh nghiệp	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Các báo cáo	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	minh bạch, đúng pháp luật và đảm bảo lợi ích cao nhất của nhà nước.				
5.3	Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch xây dựng chung; đề xuất các giải pháp hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, liên vùng và giữa các địa phương trong việc huy động các nguồn lực, đầu tư xây dựng và quản lý, khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp vùng, liên vùng.	Vụ Quy hoạch Kiến trúc	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Các báo cáo	Trong quá trình thực thi Hiệp định